

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Số: 11883 /CTBDU-TTHT

Bình Dương, ngày 08 tháng 5 năm 2024

V/v chính sách thuế

Kính gửi: CÔNG TY TNHH JIA XIONG

Địa chỉ: Nhà xưởng số 1, lô B-11B-CN, đường NA5, KCN Mỹ Phước 2, phường
Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương
MST: 3702782988

Cục Thuế tỉnh Bình Dương nhận được công văn số 0424/CVCT ngày 24/4/2024 của Công ty về việc điều kiện hoàn thuế GTGT theo loại hình gia công xuất nhập khẩu tại chỗ.

Qua nội dung công văn nói trên, Cục Thuế có ý kiến như sau:

- Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2020)

+ Tại khoản 2 Điều 42 quy định nguyên tắc khai thuế, tính thuế:

“Người nộp thuế tự tính số tiền thuế phải nộp, trừ trường hợp việc tính thuế do cơ quan quản lý thuế thực hiện theo quy định của Chính phủ.”;

- Căn cứ Điều 86 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu:

“Điều 86. Thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tại chỗ

1. Hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tại chỗ gồm:

a) Sản phẩm gia công; máy móc, thiết bị thuê hoặc mượn; nguyên liệu, vật tư dư thừa; phế liệu, phế phẩm thuộc hợp đồng gia công theo quy định tại khoản 3 Điều 32 Nghị định số 187/2013/NĐ-CP;

b) Hàng hóa mua bán giữa doanh nghiệp nội địa với doanh nghiệp chế xuất, doanh nghiệp trong khu phi thuế quan;

c) Hàng hóa mua bán giữa doanh nghiệp Việt Nam với tổ chức, cá nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam và được thương nhân nước ngoài chỉ định giao, nhận hàng hóa với doanh nghiệp khác tại Việt Nam.

...”

- Căn cứ Khoản 2 Điều 17 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính quy định điều kiện khấu trừ, hoàn thuế GTGT đầu vào đối với một số trường hợp hàng hóa được coi như xuất khẩu như sau:

“2. Hàng hóa xuất khẩu tại chỗ theo quy định của pháp luật:

a) Hợp đồng mua bán hàng hóa hoặc hợp đồng gia công có chỉ định giao hàng tại Việt Nam;

b) Tờ khai hải quan hàng hóa xuất khẩu - nhập khẩu tại chỗ đã làm xong thủ tục hải quan;

c) Hóa đơn giá trị gia tăng hoặc hóa đơn xuất khẩu ghi rõ tên người mua phía nước ngoài, tên doanh nghiệp nhận hàng và địa điểm giao hàng tại Việt Nam;

d) Hàng hóa bán cho thương nhân nước ngoài nhưng giao hàng tại Việt Nam phải thanh toán qua ngân hàng bằng ngoại tệ tự do chuyển đổi. Chứng từ thanh toán qua ngân hàng theo hướng dẫn tại khoản 3 Điều 16 Thông tư này. Trường hợp người nhập khẩu tại chỗ được phía nước ngoài ủy quyền thanh toán cho người xuất khẩu tại chỗ thì đồng tiền thanh toán thực hiện theo quy định của pháp luật về ngoại hối.

đ) Hàng hóa xuất khẩu tại chỗ của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài phải phù hợp với quy định tại giấy phép đầu tư."

Căn cứ vào các quy định nêu trên, Cục Thuế tỉnh Bình Dương trả lời như sau:

Trường hợp nếu Công ty ký hợp đồng gia công hàng hóa cho khách hàng nước ngoài thuộc hợp đồng gia công theo quy định tại Khoản 3 Điều 32 Nghị định số 187/2013/NĐ-CP thì hợp đồng gia công nói trên thuộc trường hợp hàng hóa xuất khẩu tại chỗ theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 86 Thông tư số 38/2015/TT.

Điều kiện khấu trừ, hoàn thuế GTGT đầu vào đối với một số trường hợp hàng hóa được coi như xuất khẩu được thực hiện theo quy định Khoản 2 Điều 17 Thông tư số 219/2013/TT-BTC.

Đề nghị Công ty căn cứ vào tình hình hoạt động kinh doanh thực tế và đối chiếu với các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn nêu trên để thực hiện theo đúng quy định. Trường hợp Công ty đang trong thời gian kiểm tra hoàn thuế GTGT hoặc sau khi có kết quả kiểm tra hoàn thuế GTGT, nếu còn vướng mắc đối với hồ sơ hoàn thuế GTGT nói trên thì Công ty liên hệ với phòng Thanh tra Kiểm tra thuế số 2 (0274.3824237) để được hướng dẫn cụ thể.

Trên đây là ý kiến của Cục Thuế tỉnh Bình Dương trả lời đề Công ty được biết và thực hiện. / *Nguyễn Mạnh Đông*

Nơi nhận:

- Như trên;
- BLD Cục (Báo cáo);
- Các Phòng TTKT (Web);
- Lưu: VT, Phòng TTHT(Tiền) *mln*
(240426/ZV09/0001/7401/014491000)



Nguyễn Mạnh Đông